

Số: 114/2022/QĐST-VHNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 29 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 107/2022/TLST-VHNGĐ, ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Nguyễn Trường G, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 553, Tổ 15, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số 553, Tổ 15, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị Hồng P tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố C, tỉnh Đ là hôn nhân hợp pháp. Nay các bên thừa nhận tình cảm không còn và thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh G và chị P là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] *Con chung*: Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị Hồng P thống nhất: Anh G và chị P có 01 con chung tên Nguyễn Như Y, sinh ngày 19/10/2012. Hiện nay, con chung đang sống chung với anh G. Anh G được trực tiếp nuôi con chung. Anh G không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung, chị P không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh G và chị P thống nhất thỏa thuận về con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Tài sản chung*: Anh G và chị P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm*: Anh G và chị P thống nhất nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị Hồng P thuận tình ly hôn.

Con chung: Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị Hồng P thống nhất: Anh G và chị P có 01 con chung tên Nguyễn Như Y, sinh ngày 19/10/2012. Hiện nay, con chung đang sống chung với anh G. Anh G được trực tiếp nuôi con chung. Anh G không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung, chị P không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tài sản chung: Anh G và chị P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm*: Anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị Hồng P đồng ý tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011310 ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Như vậy, anh Nguyễn Trường G và chị Nguyễn Thị Hồng P đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã T, TP. C, tỉnh Đ (số 05, ngày 15/01/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên